

Số: 207/KH-SGDĐT

Bắc Giang, ngày 03 tháng 3 năm 2016

KẾ HOẠCH

Tuyển sinh lớp 6 các trường phổ thông Dân tộc nội trú và lớp 10 trung học phổ thông năm học 2016-2017

Căn cứ công văn số 525/BGDĐT-KTKĐCLGD ngày 03/02/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức kỳ thi trung học phổ thông THPT quốc gia và tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy năm học 2016; Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh THPT (Thông tư 11) và Thông tư sửa đổi bổ sung; Văn bản hợp nhất số 20/VBHN-BGDĐT, ngày 30/5/2014 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên (Văn bản hợp nhất số 20); Quyết định số 49/2008/QĐ-BGDĐT ngày 25/8/2008 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú (PT DTNT) (Quyết định 49) và Thông tư sửa đổi bổ sung; Quyết định số 1472/QĐ-UBND ngày 06/8/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2015-2016 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên, Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 6 các trường PT DTNT và lớp 10 THPT năm học 2016-2017 như sau:

I. Mục đích yêu cầu

1. Tuyển đúng đối tượng, chỉ tiêu theo kế hoạch đã được phê duyệt.
2. Chỉ đạo và tổ chức tuyển sinh năm 2016 nghiêm túc, đúng quy chế; đảm bảo công bằng, công khai, tiết kiệm, an toàn.
3. Chuẩn bị tốt các điều kiện bảo đảm yêu cầu trong tuyển sinh; làm tốt công tác giáo dục tư tưởng cho cán bộ, giáo viên và học sinh về kỳ thi; tuyên truyền, phổ biến tới toàn thể phụ huynh được biết về các quy định của Bộ GDĐT, Sở GDĐT trong tổ chức tuyển sinh năm 2016.

II. Tổ chức tuyển sinh (Chỉ tiêu tuyển sinh của các đơn vị theo Quyết định số 1133/QĐ-SGD&ĐT ngày 31/12/2015 của Giám đốc Sở GD&ĐT về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển GD&ĐT năm học 2016-2017)

1. Tuyển sinh vào lớp 6 các trường PT DTNT

1.1 Đối tượng tuyển sinh: Theo Điều 15 Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PT DTNT ban hành kèm theo Quyết định 49 và theo quy định sau:

- Học sinh được công nhận hoàn thành chương trình lớp 5 tiểu học.
- Học sinh là con em dân tộc Kinh định cư lâu dài ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (từ 5 năm trở lên).

1.2 Điều kiện và hồ sơ dự tuyển:

- Điều kiện tham gia dự tuyển: Theo Điều 16 Quyết định 49.

- Hồ sơ dự tuyển: Theo Điều 3 Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư 11 và Phiếu đăng ký tuyển sinh (theo mẫu của Sở GDĐT).

1.3 Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển, căn cứ vào học bạ tiểu học.

1.4 Cách tính điểm, xét trúng tuyển:

- Điểm kiểm tra định kỳ từng lớp ($ĐKTĐKL_n$, $n=1, 2, 3, 4, 5$): là tổng điểm của bài kiểm tra định kỳ cuối học kỳ 1 và cuối năm học của 2 môn Toán và Tiếng Việt của lớp n (gồm điểm của 04 bài kiểm tra định kỳ).

- Điểm kiểm tra định kỳ toàn cấp ($ĐKTĐKTC$):

$$ĐKTĐKTC = ĐKTĐKL_1 + ĐKTĐKL_2 + ĐKTĐKL_3 + ĐKTĐKL_4 + ĐKTĐKL_5$$

(Riêng những học sinh học theo chương trình VNEN, nếu trong học bạ thiếu điểm nào thì Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào sổ theo dõi gốc của từng lớp để xác nhận điểm kiểm tra định kỳ)

- Điểm xét trúng tuyển là điểm kiểm tra định kỳ toàn cấp, lấy từ cao đến thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu từng vùng tuyển sinh, theo kế hoạch của nhà trường đã được Sở GDĐT phê duyệt. Nếu nhiều thí sinh có điểm bằng nhau thì lấy điểm kiểm tra định kỳ lớp 5 ($ĐKTĐKL_5$) để xếp từ cao xuống thấp; nếu vẫn có trường hợp bằng điểm nhau thì phân biệt bằng tổng điểm kiểm tra định kỳ cuối năm lớp 5 của 2 môn Toán và Tiếng Việt; nếu vẫn có trường hợp bằng điểm nhau thì tiếp tục xét lần lượt đến lớp 4, 3. . . tương tự như xét đối với lớp 5.

2. Tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập (không bao gồm trường THPT Chuyên và các trường phổ thông DTNT)

2.1 Đối tượng tuyển sinh:

- Theo Điều 5 Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư 11.

- Những học sinh đã tốt nghiệp THCS (chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình giáo dục thường xuyên) ở tỉnh Bắc Giang năm học 2015-2016 hoặc tốt nghiệp những năm trước (có hộ khẩu tỉnh Bắc Giang) trong độ tuổi quy định theo Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học, có đủ hồ sơ hợp lệ theo quy chế đều được đăng ký dự tuyển sinh lớp 10 THPT vào cơ sở giáo dục có tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2016-2017.

2.2 Hồ sơ tuyển sinh: Theo Điều 6 Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư 11 và phiếu đăng ký tuyển sinh (theo mẫu của Sở GDĐT). Trường hợp đặc biệt: giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS, học bạ có thể nộp sau.

2.3 Đăng ký nguyện vọng thi: Mỗi thí sinh được đăng ký 02 nguyện vọng thi tuyển vào lớp 10 THPT công lập. Trong đó nguyện vọng 2 thí sinh chỉ được đăng ký trên địa bàn huyện, thành phố (theo hộ khẩu thường trú) và theo vùng tuyển của các trường THPT (nếu nguyện vọng 1 không đăng ký theo đúng vùng tuyển sinh). Riêng các thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn và có nguyện vọng dự tuyển vào trường THPT Chuyên, PT DTNT sẽ có thêm nguyện vọng để dự tuyển (hướng dẫn ở khoản 3, 4 Mục II).

Thứ tự xét tuyển sinh vào các trường THPT, PT DTN công lập như sau:

Trường THPT Chuyên, PT DTNT, nguyện vọng 1, nguyện vọng 2 các trường THPT (Thí sinh viết đăng ký nguyện vọng dự thi lần lượt theo thứ tự này).

Thời gian đăng ký dự thi: Nộp đơn đăng ký dự thi tại trường THPT ghi nguyện vọng 1 từ ngày 21/5/2016 đến 27/5/2016.

2.4. Phương thức tuyển sinh, môn thi

- Phương thức: Thực hiện thi tuyển.
- Hình thức thi: Thi theo hình thức tự luận; môn Tiếng Anh có nội dung thi yêu cầu về kỹ năng nghe.

- Môn thi: Ngữ văn, Toán và Tiếng Anh.

2.5 Ngày thi và lịch thi

- Ngày thi: ngày 08 và 09 tháng 6 năm 2016.

- Lịch thi cụ thể như sau:

Ngày thi	Buổi thi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ mở bì đề thi	Giờ phát đề cho thí sinh	Giờ bắt đầu tính giờ làm bài
08/6/2016	Sáng	Ngữ văn	120 phút	07 giờ 45	07 giờ 55	08 giờ 00
	Chiều	Tiếng Anh	60 phút	14 giờ 15	14 giờ 25	14 giờ 30
09/6/2016	Sáng	Toán	120 phút	07 giờ 45	07 giờ 55	08 giờ 00

2.6 Tuyển thẳng học sinh vào lớp 10, theo địa bàn tuyển sinh của các trường THPT (trừ các trường PT DTNT và trường THPT Chuyên), nếu có một trong các điều kiện sau đây:

a) Có đủ điều kiện theo Khoản 1 Điều 7 Thông tư 11 và đã tốt nghiệp THCS (đối với người học đã tốt nghiệp THCS từ những năm học trước, phải có giấy xác nhận do ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn cấp, không trong thời gian thi hành án phạt tù; cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật).

b) Học sinh lớp 9 năm học 2015-2016 đạt giải Ba trở lên trong kỳ thi chọn học sinh giỏi văn hóa cấp tỉnh và có đủ các điều kiện sau:

- Được xếp loại cả năm lớp 9 học lực khá trở lên, hạnh kiểm tốt;
- Điểm trung bình cả năm, môn đạt giải: từ 7,5 điểm trở lên đối với các môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Ngoại ngữ, Giáo dục công dân; từ 8,0 điểm trở lên đối với những môn Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học.

2.7 Chế độ ưu tiên, khuyến khích

a) Chế độ ưu tiên (trừ thí sinh thi vào các trường PT DTNT và THPT Chuyên)

- Cộng 3 điểm cho các đối tượng có điều kiện sau đây (có nhiều điều kiện cũng chỉ được cộng 3 điểm):

+ Con liệt sĩ;
+ Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;
+ Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;
+ Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như

thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;

+ Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;

+ Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;

+ Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

- Cộng 2 điểm cho các đối tượng có điều kiện sau đây(có nhiều điều kiện cũng chỉ được cộng 2 điểm):

+ Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;

+ Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;

+ Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;

+ Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

- Cộng 1 điểm cho các đối tượng có điều kiện sau đây(có nhiều điều kiện cũng chỉ được cộng 1 điểm):

+ Người dân tộc thiểu số hoặc có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;

+ Người có hộ khẩu thường trú từ 3 năm trở lên (tính đến ngày tổ chức kỳ thi) ở thôn, xã đặc biệt khó khăn.

b) Chế độ khuyến khích (trừ thí sinh thi vào trường THPT Chuyên)

- Học sinh đạt giải cá nhân cấp quốc gia trở lên do Bộ GDĐT tổ chức hoặc Bộ GDĐT phối hợp tổ chức trong năm học 2015-2016 ở cấp trung học cơ sở tại các cuộc thi giải toán trên máy tính cầm tay; thi thí nghiệm thực hành một trong các bộ môn Vật lí, Hoá học, Sinh học; thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn; thi viết thư quốc tế; thi giải toán qua mạng; thi Tiếng Anh trên mạng; thi sáng tạo Thanh thiếu niên Nhi đồng; thi tin học trẻ:

+ Đạt giải nhất hoặc huy chương vàng: cộng 3,0 điểm;

+ Đạt giải nhì hoặc huy chương bạc: cộng 2,5 điểm;

+ Đạt giải ba hoặc huy chương đồng: cộng 2,0 điểm.

- Học sinh lớp 9 trong năm học 2015-2016 được trao tặng Huy hiệu “Tuổi trẻ dũng cảm” của Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cộng 3 điểm;

- Học sinh đạt giải cá nhân trong năm học 2015-2016 tại kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn văn hoá cấp tỉnh bậc trung học cơ sở (học sinh chưa đủ điều kiện được xét tuyển thẳng vào lớp 10 theo điểm 2.6 khoản 2 Mục II):

+ Đạt giải nhất: cộng 3,0 điểm;

+ Đạt giải nhì: cộng 2,5 điểm;

+ Đạt giải ba: cộng 2,0 điểm;

+ Đạt giải khuyến khích: cộng 1,0 điểm.

- Học sinh đạt giải cá nhân do Sở GDĐT tổ chức hoặc Sở GDĐT phối hợp với các ngành từ cấp tỉnh trở lên tổ chức ở cấp trung học cơ sở trong năm học 2015-2016 tại các kỳ thi văn nghệ; thể dục thể thao; hội thao giáo dục quốc phòng;

thi viết thư quốc tế; thi giải toán trên máy tính cầm tay; thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn; cuộc thi khoa học kỹ thuật; thi giải toán qua mạng; thi Tiếng Anh qua mạng; thi sáng tạo Thanh thiếu niên Nhi đồng; thi tin học trẻ:

- + Đạt giải nhất hoặc huy chương vàng: cộng 2,0 điểm;

- + Đạt giải nhì hoặc huy chương bạc: cộng 1,5 điểm;

- + Đạt giải ba hoặc huy chương đồng: cộng 1,0 điểm.

- Học sinh được cấp chứng nhận nghề phổ thông trong kỳ thi do Sở GDĐT tổ chức ở cấp trung học cơ sở:

- + Loại giỏi: cộng 1,5 điểm;

- + Loại khá: cộng 1,0 điểm;

- + Loại trung bình: cộng 0,5 điểm.

c) Những học sinh đoạt nhiều giải khác nhau trong cùng một nội dung thi ở các cấp hoặc trong cùng một cuộc thi chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại giải cao nhất.

d) Giải đặc biệt hoặc tương đương (cao hơn giải nhất) được cộng điểm như giải nhất.

đ) Điểm cộng thêm tối đa cho các đối tượng ưu tiên và khuyến khích là 5 điểm.

2.8 Cách tính điểm, xét trúng tuyển:

- Mỗi bài thi được chấm theo thang điểm 10.

- Điểm xét tuyển = Điểm môn(Ngữ văn + Toán) x 2 + Điểm môn Tiếng Anh + Điểm ưu tiên(nếu có) + Điểm khuyến khích(nếu có)

- Điểm xét trúng tuyển lấy từ cao đến thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu; trường hợp lấy điểm xét tuyển cao hơn thì thiếu chỉ tiêu, lấy tiếp đến điểm thấp hơn liền kề thì thừa chỉ tiêu do lãnh đạo Sở GDĐT xem xét, quyết định.

3. Tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT Chuyên Bắc Giang

3.1 Đối tượng tuyển sinh :

Những học sinh có đủ điều kiện theo Văn bản hợp nhất số 20.

3.2 Hồ sơ tuyển sinh:

- Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu của Sở GDĐT).

- Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời do hiệu trưởng trường THCS cấp (bản chứng thực); Học bạ cấp THCS (bản chứng thực); Các giấy chứng nhận giải từ cấp tỉnh, khu vực, quốc gia các bộ môn văn hóa, máy tính cầm tay, tiếng Anh qua mạng, viết thư quốc tế, tin học (bản chứng thực).

3.3 Đăng ký dự thi: Nộp đơn đăng ký dự thi tại trường THPT ghi nguyện vọng 1 từ ngày 21/5/2016 đến 27/5/2016. Thí sinh đăng ký và nộp hồ sơ, lệ phí tuyển sinh tại trường THPT Chuyên Bắc Giang ngày 31/5/2016 và 01/6/2016. Mỗi thí sinh được đăng ký tối đa 02 nguyện vọng thi tuyển vào các lớp 10 chuyên năm học 2016-2017. Với mỗi tổ hợp bài thi tuyển vào lớp 10 chuyên (Gồm 03 bài thi nền: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh và 01 bài thi môn chuyên), thí sinh được tối đa 02 nguyện vọng vào các lớp chuyên.

3.4 Phương thức tuyển sinh, môn thi, ngày thi và lịch thi:

a) Vòng 1: Sơ tuyển

Học sinh đạt đồng thời ba (03) điều kiện sau:

- Xếp loại hạnh kiểm tốt; học lực cả năm học của các lớp cấp trung học cơ sở từ khá trở lên.

- Tốt nghiệp trung học cơ sở năm học 2015-2016 xếp loại từ khá trở lên.

- Thí sinh đăng ký thi vào các lớp chuyên, phải có điểm trung bình môn cả năm lớp 9 (tương ứng với môn thi) như sau: các môn Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học đạt từ 8,0 trở lên; các môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, tiếng Anh phải đạt từ 7,0 trở lên.

b) Tuyển thẳng: Học sinh đạt giải nhất trong kì thi chọn học sinh giỏi văn hoá lớp 9 cấp tỉnh năm học 2015-2016 đã đạt ở vòng sơ tuyển.

c) Chế độ khuyến khích: thí sinh đăng kí môn chuyên trùng với môn đoạt giải trong kì thi chọn học sinh giỏi văn hoá lớp 9 cấp tỉnh năm học 2014-2015 được cộng điểm như sau:

- Giải Nhì cộng 2 điểm;

- Giải Ba cộng 1 điểm.

c) Vòng 2: Thi tuyển

Mỗi thí sinh tham gia dự thi phải thi đủ 04 bài thi. Trong đó gồm:

- 03 bài thi của 03 môn Ngữ văn, Toán và Tiếng Anh, cùng đề và thời gian thi với kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2016-2017(môn thi nền);

- Môn thi chuyên vòng 2 gồm: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tiếng Anh.

- 01 bài thi môn chuyên theo đăng ký dự thi của thí sinh (riêng thí sinh đăng ký dự thi vào lớp chuyên: Tin học thi môn Toán; Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc thi môn Tiếng Anh).

d) Ngày thi, địa điểm thi vòng 2: Các ngày 08, 09, 10/6/2016 tại trường THPT Chuyên Bắc Giang.

đ) Hình thức thi vòng 2: Thi theo hình thức tự luận; môn Tiếng Anh có nội dung thi yêu cầu về kỹ năng nghe.

e) Lịch thi vòng 2:

Ngày thi	Buổi thi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ mở bì đề thi	Giờ phát đề cho thí sinh	Giờ bắt đầu tính giờ làm bài
08/6/2016	Sáng	Ngữ văn	120 phút	07 giờ 45	07 giờ 55	08 giờ 00
	Chiều	Tiếng Anh	60 phút	14 giờ 15	14 giờ 25	14 giờ 30
09/6/2016	Sáng	Toán	120 phút	07 giờ 45	07 giờ 55	08 giờ 00
	Chiều	Toán, Vật lí, Ngữ văn, Sinh học	150 phút	14 giờ 15	14 giờ 25	14 giờ 30
10/6/2016	Sáng	Hóa học, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh	150 phút	07 giờ 45	07 giờ 55	08 giờ 00

g) Cách tính điểm, xét trúng tuyển:

- Mỗi bài thi môn nền được chấm theo thang điểm 10, bài thi môn chuyên chấm theo thang điểm 20

- Điểm để xét trúng tuyển là tổng điểm của 04 bài thi.
- Điểm xét trúng tuyển lấy từ cao đến thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu; trường hợp lấy điểm xét tuyển cao hơn thì thiếu chỉ tiêu, lấy tiếp đến điểm thấp hơn liền kề thì thừa chỉ tiêu do lãnh đạo Sở GDĐT xem xét, quyết định.

i) Những thí sinh không trúng tuyển vào trường THPT Chuyên, được dùng điểm của các bài thi nền để dự xét tuyển vào các trường PT DTNT, THPT công lập theo nguyện vọng đã đăng ký như các thí sinh tham gia dự kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 công lập vào các ngày 08/6 và 09/6/2016.

4. Tuyển sinh vào các trường PT DTNT tỉnh, PTDTNT Sơn Động, PT DTNT Lục Ngạn

4.1 Đối tượng tuyển sinh:

- Học sinh đã tốt nghiệp THCS (chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình giáo dục thường xuyên) là người dân tộc thiểu số, dân tộc kinh sống 5 năm trở lên ở các xã, thôn đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành của Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban dân tộc Trung ương, đúng đối tượng theo quy định tại Quyết định 49;

- Đã tham gia thi đủ các môn thi và không vi phạm quy chế thi tại kỳ thi tuyển sinh lớp 10 tổ chức ngày 08/6 và 09/6/2016;

- Đã đăng ký nguyện vọng vào một (01) trường PT DTNT, trong phiếu dự thi vào trường THPT công lập được tổ chức thi các ngày 08, 09/6/2016.

4.2 Điều kiện và hồ sơ dự tuyển:

- Điều kiện dự tuyển: Theo Điều 16 Quyết định 49.

- Hồ sơ dự tuyển: Phiếu đăng ký tuyển sinh (theo mẫu của Sở GDĐT).

4.3 Đăng ký dự xét tuyển:

Trong phiếu đăng ký dự thi vào trường THPT công lập ngày 08, 09/6/2016, ngoài 02 nguyện vọng vào trường THPT, thí sinh phải có đăng ký nguyện vọng vào một trường PT DTNT (ghi cụ thể tên một trường PT DTNT mà thí sinh có nguyện vọng được tuyển vào học).

4.4 Phương thức tuyển sinh: Dùng kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập ngày 08, 09/6/2016 để xét tuyển.

4.5 Cách tính điểm, xét trúng tuyển:

- Mỗi bài thi được chấm theo thang điểm 10.

- Điểm xét tuyển = Điểm môn (Ngữ văn + Toán) x 2 + Điểm môn Tiếng Anh + Điểm khuyến khích (nếu có)

- Điểm xét trúng tuyển lấy từ cao đến thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu từng vùng tuyển sinh, theo kế hoạch của nhà trường đã được Sở GDĐT phê duyệt; trường hợp lấy điểm xét tuyển cao hơn thì thiếu chỉ tiêu, lấy tiếp đến điểm thấp hơn liền kề thì thừa chỉ tiêu do lãnh đạo Sở GDĐT xem xét, quyết định.

5. Tuyển sinh vào lớp 10: các trường THPT ngoài công lập, trung tâm trực thuộc Sở, các trường chuyên nghiệp, dạy nghề

5.1 Đối tượng tuyển sinh:

Những học sinh đã tốt nghiệp THCS (chương trình giáo dục phổ thông hoặc

chương trình giáo dục thường xuyên) ở tỉnh Bắc Giang năm học 2015-2016 hoặc tốt nghiệp những năm trước (có hộ khẩu tỉnh Bắc Giang), trong độ tuổi quy định theo Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

5.2 Hồ sơ tuyển sinh:

Theo Điều 6 Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư 11 và phiếu đăng ký tuyển sinh (theo mẫu của Sở GDĐT).

5.3 Phương thức tuyển sinh:

Xét tuyển căn cứ vào học bạ của thí sinh ở bậc học trung học cơ sở.

Riêng tuyển sinh vào lớp 10 học theo chương trình giáo dục thường xuyên cho đối tượng là cán bộ, thanh niên tham gia công tác ở xã, phường và người đã theo học trung học phổ thông trước đây bị mất hồ sơ, các trung tâm liên hệ với phòng GDTX-GDCN để thực hiện.

5.4 Cách tính điểm, xét trúng tuyển:

a) Cách tính điểm:

Điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập mỗi năm học của học sinh trung học cơ sở được tính như sau:

- Hạnh kiểm tốt, học lực giỏi: 10 điểm;
- Hạnh kiểm khá, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực khá: 9 điểm;
- Hạnh kiểm khá, học lực khá: 8 điểm;
- Hạnh kiểm trung bình, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực trung bình: 7 điểm;
- Hạnh kiểm khá, học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình, học lực khá: 6 điểm;
- Các trường hợp còn lại: 5 điểm.

b) Điểm cộng thêm cho đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích áp dụng theo điểm 2.7 khoản 2 Mục II kế hoạch này.

c) Điểm xét tuyển là tổng số điểm của:

- Điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập của 4 năm học ở trung học cơ sở;
- Điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên, khuyến khích.

d) Xét trúng tuyển:

Điểm xét trúng tuyển lấy từ cao đến thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu. Nếu nhiều người học có điểm bằng nhau thì lấy tổng điểm trung bình cả năm học lớp 9 của tất cả các môn có tính điểm trung bình để xếp từ cao xuống thấp; nếu vẫn có trường hợp bằng điểm nhau thì phân biệt bằng tổng điểm trung bình cả năm của môn Toán và môn Ngữ văn của năm học lớp 9.

đ) Thời gian tổ chức xét tuyển: Từ 15/7 đến 05/8/2016.

III. Tổ chức thực hiện

1. Phòng KTKĐCLGD

Tham mưu hướng dẫn cụ thể các nội dung tổ chức thi tuyển sinh theo kế hoạch này để các đơn vị thực hiện.

Chủ trì tham mưu, tổ chức thực hiện trong các khâu: ra đề, coi thi, chấm thi, phúc khảo bài thi (nếu có), thông báo kết quả tuyển sinh, danh sách thí sinh trúng tuyển.

Thống kê, tổng hợp, báo cáo kết quả tuyển sinh cho lãnh đạo Sở GDĐT,

UBND tỉnh theo quy định.

2. Các Phòng GDTrH-GDDT, GDTX-GDCN, GDTH, KH-TC, Văn phòng Sở, Thanh tra Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ:

Tuyên truyền và phối hợp với các cơ quan truyền thông tuyên truyền về các kỳ thi tuyển sinh; Chỉ đạo các đơn vị thực hiện hoàn thành chương trình, kế hoạch dạy học; Hướng dẫn thu, sử dụng lệ phí tuyển sinh, đảm bảo kinh phí để tổ chức các cuộc thi tuyển sinh; Thanh tra, kiểm tra, xử lý những vi phạm của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong các kỳ tuyển sinh theo quy định.

3. Phòng GDDT các huyện, thành phố

Phổ biến, tuyên truyền kế hoạch này đến các nhà trường, phụ huynh, nhân dân trên địa bàn. Chỉ đạo các nhà trường thực hiện hoàn thành chương trình, kế hoạch dạy học.

Phối hợp, hỗ trợ các trường THPT, Trung tâm Giáo dục trên địa bàn huyện, thành phố thực hiện hoàn thành nhiệm vụ tuyển sinh theo kế hoạch này.

4. Các trường THPT công lập, PT DTNT, các Trung tâm Giáo dục trực thuộc Sở GDDT; các trường chuyên nghiệp, dạy nghề có tuyển sinh vào lớp 10:

Phổ biến, tuyên truyền kế hoạch này đến cán bộ, giáo viên, học sinh, phụ huynh và nhân dân trên địa bàn.

Các đơn vị được giao nhiệm vụ tổ chức thi tuyển, xét tuyển thí sinh dự thi tuyển sinh năm học 2016-2017 thực hiện nghiêm túc các khâu: chuẩn bị cơ sở vật chất, hồ sơ thí sinh, tổ chức coi thi, thông báo kết quả, hồ sơ phúc khảo, các loại hồ sơ ưu tiên, khuyến khích . . . theo đúng hướng dẫn. Tổ chức thi đảm bảo nghiêm túc, an toàn, đúng quy chế.

Trên đây là kế hoạch tuyển sinh lớp 6 các trường phổ thông Dân tộc nội trú và lớp 10 trung học phổ thông năm học 2016-2017, yêu cầu thủ trưởng các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Nếu có vướng mắc, các đơn vị liên hệ với Sở GDDT(Phòng KTKĐCLGD) để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

Lưu VT, KTKĐCLGD.

Bản điện tử:

- Lãnh đạo Sở (để chỉ đạo);
- Các đơn vị trực thuộc (để thực hiện);
- Các Phòng GDDT (để thực hiện);
- Các trường chuyên nghiệp, dạy nghề có tuyển sinh lớp 10(để thực hiện);
- Các Phòng, Ban Sở (phối hợp).

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đức Hiền